

CHIỀU KÍCH HIỆP THÔNG CỦA THÁNH THỂ

“Anh em hãy ở lại trong tình thương của Thầy” (Ga 15,9)

I. Dẫn nhập

Thánh Thể là trung tâm đời sống Kitô giáo vì nơi đây cộng đoàn tín hữu được quy tụ quanh bàn tiệc của Chúa, được kết hợp mật thiết với Đức Kitô và được xây dựng thành Giáo Hội là Thân Thể máu nhiệm của Người. Ngay từ thời các Tông đồ, việc “chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh” (Cv 2,42) đã trở thành dấu chỉ căn bản của đời sống Hội Thánh. Nếu chiều kích hy tế của Thánh Thể làm nổi bật việc Đức Kitô tự hiến trên thập giá để cứu độ nhân loại, thì chiều kích hiệp thông lại diễn tả hoa trái của hy tế ấy: con người được hòa giải với Thiên Chúa và được liên kết với nhau trong cùng một thân thể.

Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm bánh, và tất cả chúng ta cùng chia sẻ một tấm bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Nhờ việc rước Mình và Máu Chúa Kitô, các tín hữu không chỉ đón nhận ân sủng cá nhân nhưng còn được kết hợp với toàn thể Dân Chúa trong một mối dây hiệp nhất sâu xa. Công đồng Vaticanô II gọi Thánh Thể là “nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn bộ đời sống Kitô hữu”¹, bởi từ Thánh Thể phát sinh và được nuôi dưỡng sự hiệp thông của Giáo Hội. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II cũng nhấn mạnh rằng Giáo Hội “sống nhờ Thánh Thể”², vì mỗi Thánh Lễ vừa làm cho Đức Kitô hiện diện, vừa xây dựng cộng đoàn thành một thân thể duy nhất trong tình yêu. Do đó, Thánh Thể không chỉ là cuộc gặp gỡ riêng tư giữa cá nhân với Thiên Chúa, nhưng còn là bí tích của sự hiệp nhất, là nguồn mạch và nền tảng của tình hiệp thông Giáo Hội.

¹ VATICANÔ II, Hiến chế *Lumen Gentium*, số 11.

² GIOAN PHAOLÔ II, thông điệp *Ecclesia de Eucharistia*, số 1.

Nơi bàn tiệc Thánh Thể, mọi khác biệt về địa vị, văn hóa hay hoàn cảnh đều được quy hướng về cùng một Chúa và cùng một đức tin, để mọi người trở nên anh chị em với nhau trong Đức Kitô³.

II. Nền tảng Kinh Thánh của chiều kích hiệp thông

Hiệp thông là từ ngữ thuần túy Kitô giáo và không có trong tự điển tiếng Việt. Trong tiếng La tinh, hiệp thông – *communio* phát xuất từ chữ *communis*, được cấu tạo bởi *cum* và *munis*, một tính từ phát xuất từ *munus*, trách vụ hay bổn phận. Như vậy, theo tự nguyên, *communis* và *communio* diễn tả việc cùng tham dự vào một công việc, một sứ mạng. Từ ý nghĩa căn bản này, phát sinh một ý nghĩa phụ, *communis*, diễn tả những gì người ta có chung với nhau, của chung mọi người và do đó, đôi khi gọi lên ý tưởng tầm thường, xoàng xĩnh, một kinh nghiệm không quá xa lạ với văn hóa Việt Nam: cha chung không ai khóc, của chung không ai giữ... Từ *koinonia* (κοινωνία)⁴ trong tiếng Hy lạp cũng có một ý nghĩa tương tự. Gốc gác phát xuất từ chữ *koinos* (κοινός), và cũng diễn tả việc nhiều người cùng chia sẻ với nhau về một điều gì đó. Như vậy, nếu lược bỏ sắc thái tầm thường mà từ ngữ có thể gợi ra, theo tự nguyên, từ *communio* có thể diễn tả một phần nội dung của khái niệm hiệp thông Kitô giáo nhưng không thể mức cạn⁵.

1. Hiệp thông với Đức Kitô⁶

³ NGUYỄN QUỐC LÂM, *Một cố gắng tiếp cận Bí tích Thánh Thể khởi từ kinh nghiệm con người*, trong: BÙI VĂN ĐỌC và các Linh mục khác, *Thần học về Bí tích Thánh thể*, NXB Tôn Giáo, Hà Nội, 2009, tr. 91-111.

⁴ x. *Vocabulaire de Théologie Biblique* (Điển ngữ Thần học Thánh kinh) (VTB), quyển II, hạn từ “Hiệp thông”, Phân khoa Thần học Giáo hoàng Học viện Piô X chuyên ngữ, NXB Nguyễn Bá Tông, Tp. HCM, 1972, tr. 191.

⁵ TRẦN VĂN HỘI, *Giáo hội, mẫu nhiệm hiệp thông theo công đồng Vatican II*, trích Tài liệu Thường huấn Giáo phận Đà lạt 2009, trong <https://giaophandalat.com/nam-2009-giao-hoi-mau-nhiem-hiep-thong.html>; x. HĐGMVN, Từ điển Công giáo, Hạn từ “Sự hiệp thông”, NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2016, tr. 392-393.

⁶ X. RANIERO CANTALAMESSA, *Thánh Thể – Thánh hóa chúng ta*, Trần Đình Quảng chuyển ngữ, NXB Đồng Nai, Đồng Nai, 2019, tr. 42-43; GALOT JEAN, *Eucharistie vivante* (Thánh Thể sinh động), Ngô Đức Thắng dịch, NXB Tôn Giáo, Hà Nội, 2012, tr. 139-171.

Trong diễn từ Bánh Hằng Sống, Đức Giêsu long trọng khẳng định: “Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy” (Ga 6,56). Lời này mặc khải một chân lý nền tảng của đức tin Kitô giáo: Thánh Thể là bí tích hiệp thông sâu xa giữa Đức Kitô phục sinh và người tín hữu. Sự hiệp thông ấy không chỉ mang tính tinh thần hay biểu tượng, nhưng là một sự kết hợp thực sự, nhờ đó chính sự sống thần linh của Đức Kitô được thông ban cho con người.

Trong Tin Mừng Gioan, động từ “ở lại” (μένειν⁷, *menein*) diễn tả mối tương quan mật thiết và bền vững giữa Đức Giêsu với các môn đệ (x. Ga 15,4-5)⁸. Khi áp dụng động từ này vào Thánh Thể, Đức Giêsu cho thấy người tín hữu không chỉ tưởng nhớ Người, nhưng còn được kết hợp với Người một cách sống động. Nhờ rước Mình và Máu Chúa, người Kitô hữu được tham dự vào chính sự sống của Đấng Phục Sinh, Đấng đã chiến thắng tội lỗi và sự chết. Vì thế, Thánh Thể trở thành nguồn mạch của đời sống thiêng liêng và bảo đảm cho sự sống đời đời: “Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống” (Ga 6,51).

Cha Catalamessa viết:

Một triết gia vô thần đã phát biểu: “Con người là cái mà nó ăn”, một câu đáng cho ta lưu ý; ông có ý định nói cho ta biết, nơi con người, không có khác biệt về phẩm giữa vật chất và tinh thần, nhưng tất cả

⁷ Μένειν present active infinitive of μένω (ménō); μένω

Μένω impf. ἔμενον; fut. μενῶ; laor. ἔμεινα; pluperfect μεμενήκειν; *remain, abide*; (1) intransitively; (a) of someone or something remaining where it is *remain in a place, stay, tarry* (MT 10.11), opposite ἐξέρχομαι (*go away, depart*); (b) in a more permanent sense *dwell, live, lodge* (JN 1.38); (c) figuratively, as remaining unchanged in a sphere or realm *continue, abide, remain* (2T 2.13); (d) figuratively, as remaining in a fixed state or position *keep on, remain, abide* (1C 7.11; HE 7.3); (e) of persons continuing on through time *last, remain, continue to live* (JN 12.34), opposite ἀποθνῆσκω (*die, perish*); (f) of things continuing on through time *last, be permanent, endure* (HE 13.14); (2) transitively; (a) as expecting someone or something *wait for, await* (AC 20.5); (b) of things, such as danger, that threaten *await, face* (AC 20.23) (x. SOFTWARE, *BibleWorks* 10, “μεῖναι (Jn. 15:9 BYZ)”).

⁸ RANIERO CANTALAMESSA, *Thánh Thể – Thánh hóa chúng ta*, tr. 47-49.

chỉ là đưa về thành tố hữu cơ và vật chất. Tuy vậy, một lần nữa, chính một người vô thần đã tìm ra cách trình bày tốt nhất một màu nhiệm Kitô giáo, dù ông không biết việc mình làm. Qua Thánh Thể, người Kitô hữu thực sự là cái mà người đó ăn. Ngay từ xa xưa, thánh Lêô Cả đã viết: “Việc chúng ta dự phần vào mình và máu Đức Kitô không nhằm chuyện gì khác hơn là biến chúng ta thánh Đấng mà chúng ta ăn” (*Serm. 12 sur la Passion* 3, 7)⁹.

Giáo huấn của Hội Thánh luôn nhấn mạnh chiều kích hiệp thông này. Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo khẳng định rằng hiệu quả chính của việc rước lễ là “kết hợp mật thiết với Đức Kitô Giêsu”¹⁰. Nhờ sự kết hợp ấy, người tín hữu được biến đổi ngày càng nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô. Thánh Augustinô diễn tả màu nhiệm này bằng một lời nổi tiếng: “*Không phải người biến Ta thành người như của ăn thân xác, nhưng người sẽ được biến đổi thành Ta*”¹¹. Thánh Thể không chỉ nuôi dưỡng linh hồn mà còn làm cho người tín hữu trở nên chi thể sống động của Thân Thể Đức Kitô là Hội Thánh.

Do đó, Thánh Thể không đơn thuần tượng trưng cho sự gần gũi của Thiên Chúa với con người. Trong bí tích này, Đức Kitô thực sự hiện diện và thực sự thông ban sự sống thần linh của Người cho những ai đón nhận với đức tin. Mỗi lần tham dự Thánh Lễ và rước lễ sốt sắng, người Kitô hữu được đi vào sự hiệp thông ngày càng sâu xa hơn với Đức Kitô phục sinh, để Người sống trong họ và họ sống trong Người. Chính sự hiệp thông ấy là nền tảng cho đời sống thánh thiện, tình huynh đệ trong cộng đoàn và niềm hy vọng đạt tới sự sống vĩnh cửu.

2. Hiệp thông trong cùng một thân thể

Một trong những hoa trái sâu xa nhất của bí tích Thánh Thể là xây dựng sự hiệp nhất của cộng đoàn tín hữu trong Đức Kitô. Thánh Phaolô khẳng định:

⁹ RANIERO CANTALAMESSA, *Thánh Thể – Thánh hóa chúng ta*, tr. 39.

¹⁰ GLHTCG, số 1391.

¹¹ AUGUSTINE, *Confessiones*, VII,10,16.

“Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Qua hình ảnh “một tấm bánh” – “một thân thể”, ngài cho thấy rằng những người tham dự cùng một Bàn Tiệc Thánh không còn là những cá nhân tách biệt, nhưng được liên kết với nhau trong cùng một thân thể là Đức Kitô.

Trong thần học Phaolô, Giáo Hội chính là Thân Thể Đức Kitô (x. 1 Cr 12,12-27)¹². Vì thế, việc lãnh nhận cùng một Bánh Thánh không chỉ diễn tả sự hiệp thông với Chúa, mà còn thiết lập và củng cố sự hiệp thông giữa các tín hữu với nhau. Khi rước Mình và Máu Chúa Kitô, người tín hữu được kết hợp mật thiết với Đấng Phục Sinh và đồng thời được liên kết với mọi thành viên trong cộng đoàn Giáo Hội. Chính vì vậy, Thánh Thể không phải là một hành vi đạo đức mang tính cá nhân đơn thuần, nhưng là bí tích của sự hiệp nhất và tình huynh đệ.

Công đồng Vaticanô II dạy rằng khi tham dự hy tế Thánh Thể, các tín hữu “được nuôi dưỡng bằng Mình Thánh Chúa Kitô và biểu lộ cách cụ thể sự hiệp nhất của Dân Thiên Chúa” (hiến chế *Lumen Gentium*, số 11). Tư tưởng này được Thánh Augustinô diễn tả một cách sâu sắc khi ngài nói với các tín hữu: “Anh em hãy trở nên điều anh em lãnh nhận và hãy lãnh nhận điều anh em là: Thân Thể Đức Kitô” (*Sermo* 272). Như vậy, Thánh Thể vừa là dấu chỉ vừa là nguyên nhân của sự hiệp nhất Giáo Hội.

Từ đó phát sinh một đòi hỏi thực tiễn: ai tham dự Thánh Thể cũng được mời gọi xây dựng sự hiệp thông trong đời sống thường ngày, vượt qua chia rẽ, ích kỷ và xung đột. Không thể cùng chia sẻ một Bánh Thánh mà lại khước từ tình yêu đối với anh chị em mình (x. Gc 2,14-17)¹³. Mỗi Thánh Lễ trở

¹² NGÔ NGỌC KHANH, *Thần học Phaolô – Phương pháp và các chủ đề chính*, lưu hành nội bộ, Học viện Phanxicô 2022, các số §128-§132, tr. 166-169.

¹³ “¹⁴ Thưa anh em, ai bảo rằng mình có đức tin mà không hành động theo đức tin, thì nào có ích lợi gì? Đức tin có thể cứu người ấy được chăng?” ¹⁵ Giả như có người anh em hay chị em không có áo che thân và không đủ của ăn hằng ngày, ¹⁶ mà có ai trong anh em lại nói với họ: “Hãy đi bình an, mặc cho ấm và ăn cho no”, nhưng lại không cho họ những thứ thân

thành lời mời gọi các tín hữu sống tinh thần hiệp nhất, liên đới và phục vụ, để Giáo Hội thực sự trở thành dấu chỉ hữu hình của sự hiệp thông mà Đức Kitô đã thiết lập và nuôi dưỡng bằng chính Mình và Máu Người.

3. Bữa Tiệc Ly – nền tảng của cộng đoàn mới

Trong lịch sử cứu độ, Bữa Tiệc Ly là một trong những biến cố quan trọng nhất, vì nơi đó Đức Giêsu không chỉ thiết lập Bí tích Thánh Thể mà còn khai sinh cộng đoàn giao ước mới, tức là Giáo Hội. Trong khung cảnh thân mật của bữa ăn cuối cùng trước cuộc khổ nạn, Người quy tụ các môn đệ quanh mình, trao ban Mình và Máu Người dưới hình bánh và rượu, đồng thời thiết lập một tương quan mới giữa Thiên Chúa và nhân loại. Chính tại đây, cộng đoàn các môn đệ được hình thành như một gia đình mới được liên kết bởi tình yêu của Đức Kitô và được nuôi dưỡng bằng cùng một tấm bánh (x. Cv 2,42-47).

Các sách Tin Mừng Nhất Lãm thuật lại rằng Đức Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho các môn đệ mà nói: “Đây là mình Thầy, hiến tế vì anh em” (Lc 22,19). Sau đó Người trao chén rượu và tuyên bố: “Chén này là giao ước mới, lập bằng máu Thầy, máu đổ ra vì anh em” (Lc 22,20). Những lời này cho thấy Thánh Thể gắn liền với việc thiết lập giao ước mới, hoàn tất lời hứa mà Thiên Chúa đã công bố qua ngôn sứ Giêrêmia về một giao ước được ghi khắc trong tâm hồn con người (x. Gr 31,31-34). Nhờ hy tế của Đức Kitô, một dân mới được hình thành không còn dựa trên huyết thống hay luật lệ bên ngoài, nhưng trên sự hiệp thông với chính Đức Kitô.

Tuy nhiên, Bữa Tiệc Ly không chỉ là việc thiết lập một nghi thức phụng vụ. Tin Mừng Gioan cho thấy trong cùng bối cảnh ấy, Đức Giêsu đã cúi xuống rửa chân cho các môn đệ như một người tôi tớ (x. Ga 13,1-15). Hành động này mặc khải ý nghĩa sâu xa của Thánh Thể: hiệp thông với Đức Kitô phải dẫn đến phục vụ và yêu thương anh chị em. Sau khi rửa chân cho các môn

xác họ đang cần, thì nào có ích lợi gì? ¹⁷ Cũng vậy, đức tin không có hành động thì quả là đức tin chết” (Gc 2,14-17).

đệ, Đức Giêsu đã ban cho họ điều mà truyền thống gọi là “giới răn mới”: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13,34). Đây là nền luật của cộng đoàn mới. Nếu giao ước cũ được đánh dấu bằng việc tuân giữ Lễ Luật, thì giao ước mới được nhận biết qua tình yêu theo mẫu gương của Đức Kitô.

Tình yêu mà Đức Giêsu truyền dạy không phải là một tình cảm chung chung, nhưng là tình yêu tự hiến đến cùng. Cụm từ “như Thầy đã yêu thương anh em” quy chiếu trực tiếp đến thập giá sắp diễn ra. Người yêu thương bằng cách trao ban chính mạng sống mình cho nhân loại. Vì thế, mỗi lần cử hành Thánh Thể, cộng đoàn tín hữu không chỉ tưởng nhớ một biến cố trong quá khứ mà còn được mời gọi bước vào chính động lực tự hiến ấy. Thánh Thể trở thành trường học của tình yêu, nơi các Kitô hữu học biết cho đi, tha thứ và phục vụ lẫn nhau, cụ thể: “nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau” (Ga 13,14).

Thánh Phaolô đã nhấn mạnh mối liên hệ không thể tách rời giữa Thánh Thể và đời sống huynh đệ. Khi khiển trách cộng đoàn Côrintô vì những chia rẽ trong các buổi họp mặt, ngài cho thấy việc tham dự Bữa Tiệc của Chúa sẽ trở nên mâu thuẫn nếu người tín hữu không sống bác ái với nhau (x. 1 Cr 11,17-34). Theo ngài, chỉ có thể thực sự đón nhận Thân Thể Đức Kitô khi biết nhận ra Người nơi cộng đoàn và nơi những người anh em nghèo khó (x. Mt 25,31-46). Bởi đó, Thánh Thể không những xây dựng mối tương quan giữa con người với Thiên Chúa mà còn kiến tạo sự hiệp nhất giữa các tín hữu với nhau.

Huấn quyền Giáo Hội cũng nhiều lần khẳng định rằng Bí tích Thánh Thể là nguồn mạch của tình hiệp thông và đức ái. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II viết rằng Giáo Hội được sinh ra từ Thánh Thể và liên li được xây dựng nhờ Thánh Thể¹⁴. Chính khi cùng chia sẻ một tấm bánh, các tín hữu trở nên một thân thể trong Đức Kitô. Vì thế, không thể có một đời sống Thánh Thể đích thực mà lại thiếu quan tâm đến người nghèo, thiếu tình thần tha thứ hay

¹⁴ X. Thông điệp *Ecclesia De Eucharistia*, số 1, 26.

thiếu trách nhiệm với cộng đoàn. Đức Bênêdictô XVI cũng nhấn mạnh rằng việc thờ phượng Thánh Thể phải được nối dài trong đời sống bác ái hằng ngày, bởi tình yêu đối với Thiên Chúa và tình yêu đối với tha nhân là hai chiều kích không thể tách rời.

Như vậy, Bữa Tiệc Ly chính là nền tảng của cộng đoàn mới mà Đức Kitô thiết lập. Nơi đó, Người quy tụ các môn đệ, thiết lập giao ước mới bằng Máu Người và trao ban giới răn yêu thương. Từ bữa tiệc ấy phát sinh Giáo Hội như một cộng đoàn của những người được cứu độ và được mời gọi sống tình huynh đệ. Mỗi lần tham dự Thánh Thể, người Kitô hữu được mời gọi làm mới lại giao ước tình yêu với Thiên Chúa và với anh chị em mình. Bởi thế, Thánh Thể luôn gắn liền với đức ái huynh đệ; ai thực sự sống Thánh Thể sẽ trở thành khí cụ của hiệp nhất, phục vụ và yêu thương trong cộng đoàn cũng như giữa lòng thế giới.

III. Giáo huấn của Giáo Hội về hiệp thông Thánh Thể

Ý nghĩa của câu châm ngôn “Thánh Thể làm nên Hội thánh – Hội thánh làm nên Thánh Thể” có thể tóm lại **như** sau¹⁵:

1. Thánh Thể làm nên Hội thánh: Thánh thể đã kiến tạo Hội thánh vào lúc khởi thủy cũng như tiếp tục quy tụ các tín hữu làm nên cộng đoàn. Thánh Thể là nguồn mạch và tột đỉnh của mọi hoạt động Hội thánh. Thánh Thể mang lại sinh lực cho Hội thánh để thực hiện sứ mạng của mình.
2. Hội thánh làm nên Thánh Thể: ở ngoài Hội thánh, không thể có Thánh Thể. Việc cử hành Thánh Thể diễn ra giữa những phần tử của Hội thánh, và tuân theo những quy định mà Hội thánh đã lãnh nhận từ các thánh tông đồ.

1. Thánh Thể xây dựng Giáo Hội

Một trong những chiều kích quan trọng của Thánh Thể là vai trò xây dựng Giáo Hội. Công đồng Vaticanô II khẳng định Thánh Thể là “nguồn mạch và

¹⁵ PHAN TẤN THÀNH, *Đời sống tâm linh – tập IX: Bí tích tình yêu*, NXB Đông Phương, Tp. HCM, 2017, tr. 242-243.

chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô hữu”. Nhờ tham dự bàn tiệc Thánh Thể, các tín hữu không chỉ kết hợp với Đức Kitô mà còn hiệp nhất với nhau trong cùng một thân thể.

Thánh Augustinô diễn tả điều này qua lời mời gọi: “Hãy trở nên điều anh em lãnh nhận”. Khi đón nhận Mình và Máu Đức Kitô, người tín hữu được biến đổi để trở nên Thân Thể Đức Kitô giữa thế giới. Cũng như nhiều hạt lúa làm nên một tấm bánh, các Kitô hữu được quy tụ nên một trong Đức Kitô.

Giáo huấn của thánh Phaolô khẳng định: “Tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Vì thế, Thánh Thể không chỉ biểu lộ mà còn củng cố sự hiệp nhất của Giáo Hội. Mỗi Thánh Lễ quy tụ cộng đoàn quanh bàn tiệc Chúa, nuôi dưỡng họ bằng cùng một Bánh Hằng Sống và sai họ tiếp tục sứ mạng của Đức Kitô.

Do đó, việc rước lễ đòi hỏi người tín hữu sống hiệp nhất, tha thứ, phục vụ và bác ái. Giáo Hội được khai sinh từ cạnh sườn Đức Kitô và không ngừng được xây dựng nhờ Thánh Thể. Qua mỗi lần tham dự Thánh Lễ và rước lễ sốt sắng, các tín hữu ngày càng trở nên chính Thân Thể Đức Kitô hiện diện và hoạt động trong thế giới.

2. Công đồng Vaticanô II

Một trong những hoa trái quan trọng nhất của bí tích Thánh Thể là xây dựng và củng cố sự hiệp nhất của Giáo Hội. Nếu chiều kích hy tế cho thấy Đức Kitô tự hiến vì phần rỗi nhân loại, thì chiều kích hiệp thông biểu lộ hiệu quả của hy tế ấy trong việc quy tụ và liên kết các tín hữu thành một cộng đoàn duy nhất. Chính vì thế, Công đồng Vaticanô II khẳng định rằng Thánh Thể là trung tâm đời sống của Giáo Hội và là nguồn mạch phát sinh sự hiệp nhất của Dân Chúa.

Hiến chế *Lumen Gentium* dạy rằng: “Khi tham dự Hy tế Thánh Thể, nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô giáo, họ dâng lên Thiên Chúa Lễ Vật thần linh và chính mình cùng với Lễ Vật ấy” (LG 11). Qua việc tham dự Thánh Lễ, người tín hữu không chỉ hiện diện như những khán giả, nhưng

được mời gọi hiệp dâng chính đời sống, lao nhọc, niềm vui và đau khổ của mình với lễ tế của Đức Kitô. Nhờ đó, mọi người được liên kết với Chúa và với nhau trong cùng một hành vi thờ phượng.

Thánh Thể còn là bí tích làm phát sinh cộng đoàn. Trong Bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu không thiết lập Thánh Thể cho từng cá nhân riêng lẻ nhưng cho cộng đoàn các môn đệ. Mỗi lần cử hành Thánh Thể, Giáo Hội được quy tụ quanh bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Thánh Thể để trở nên thân thể sống động của Đức Kitô. Thánh Phaolô đã diễn tả chân lý này: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Cùng lãnh nhận một tấm bánh duy nhất, các tín hữu được kết hợp với Đức Kitô và được liên kết với nhau trong tình huynh đệ.

Hơn nữa, Thánh Thể nối kết mọi thành phần Dân Chúa vượt qua mọi khác biệt về tuổi tác, văn hóa, địa vị hay hoàn cảnh sống. Chung quanh bàn tiệc Thánh Thể, mọi người đều là con cái của cùng một Cha trên trời và là anh chị em trong Đức Kitô. Vì thế, bí tích này trở thành nền tảng của sự hiệp nhất, hòa giải và yêu thương trong cộng đoàn Kitô hữu. Như thánh Augustinô đã nhấn nhủ các tín hữu: “Hãy trở nên điều anh em lãnh nhận, và hãy lãnh nhận điều anh em là: Thân Thể Đức Kitô” (*Sermo* 272).

Do đó, việc tham dự Thánh Thể không thể tách rời khỏi đời sống cộng đoàn. Càng kết hiệp với Đức Kitô trong Thánh Thể, người tín hữu càng được thúc đẩy xây dựng sự hiệp nhất, phục vụ tha nhân và góp phần làm cho Giáo Hội trở thành dấu chỉ sống động của tình yêu Thiên Chúa giữa thế giới hôm nay.

3. Giáo lý Hội Thánh Công Giáo

Hiệp thông với Đức Kitô

Một trong những hoa trái cao quý nhất của Bí tích Thánh Thể là sự hiệp thông mật thiết giữa người tín hữu với Đức Kitô. Khi rước Mình và Máu Thánh Chúa, người Kitô hữu không chỉ tưởng nhớ đến cuộc khổ nạn và phục sinh của Người, nhưng còn thực sự được kết hợp với chính Đức Kitô đang

sống và hiện diện. Vì thế, Thánh Thể là bí tích của sự hiệp thông, là nguồn mạch nuôi dưỡng đời sống thiêng liêng của Hội Thánh.

Trong diễn từ Bánh Hằng Sống, Đức Giêsu khẳng định: “Ai ăn thịt và uống máu tôi thì ở lại trong tôi và tôi ở lại trong người ấy” (Ga 6,56). Lời hứa này diễn tả sự kết hợp sâu xa giữa Đức Kitô và người tín hữu. Nhờ rước lễ, Đức Kitô đến cư ngụ trong tâm hồn người lãnh nhận, ban sức mạnh thiêng liêng và giúp họ ngày càng nên giống Người hơn trong tư tưởng, lời nói và hành động.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy: “Việc rước lễ tăng triển sự hiệp thông của chúng ta với Chúa Ki-tô... là được kết hiệp thâm sâu với Người”¹⁶. Sự kết hợp ấy không phải là một cảm xúc nhất thời nhưng là một thực tại ân sủng. Đức Kitô thông ban cho người tín hữu sự sống thần linh của Người, củng cố đức tin, đức cậy và đức mến, đồng thời chữa lành những yếu đuối do tội lỗi hằng ngày gây nên. Nhờ đó, người tín hữu được biến đổi dần dần để sống theo tinh thần Tin Mừng.

Các Giáo phụ cũng thường nói đến hiệu quả biến đổi của Thánh Thể. Thánh Augustinô khẳng định rằng trong khi của ăn vật chất được biến đổi thành người ăn, thì nơi Thánh Thể, chính người lãnh nhận được biến đổi nên giống Đức Kitô: “Ta là lương thực cho những người cao thượng. Hãy trở nên cao thượng, và con sẽ ăn Ta, con sẽ không biến đổi Ta thành con, giống như lương thực thân xác con; nhưng con sẽ được biến đổi thành Ta”¹⁷. Vì thế, việc rước lễ không chỉ là lãnh nhận một ân huệ, nhưng còn là lời mời gọi bước vào một tương quan sống động với Chúa và để cho Người hướng dẫn toàn bộ cuộc đời mình.

Hiệp thông với Đức Kitô trong Thánh Thể còn là nguồn sức mạnh cho sứ mạng Kitô hữu giữa đời. Được kết hợp với Chúa, người tín hữu được thúc đẩy sống yêu thương, phục vụ và làm chứng cho Tin Mừng. Nhờ đó, đời

¹⁶ X. GLHTCG, số 1391.

¹⁷ X. AUGUSTINÔ, *Tự Thuật – Confessions* VII, 10, 16: PL 32, 742., trích lại theo Tông huấn *Sacramentum Caritatis*, số 70.

sống thường ngày trở thành nơi diễn tả sự hiện diện của Đức Kitô giữa thế giới.

Tóm lại, Bí tích Thánh Thể là đỉnh cao của sự hiệp thông với Đức Kitô. Mỗi lần tham dự Thánh Lễ và rước lễ cách sốt sắng, người tín hữu được ở lại trong Chúa và được Chúa ở lại trong mình, để ngày càng trở nên môn đệ trung thành và phản chiếu tình yêu của Người cho mọi người.

Hiệp thông với Giáo Hội

Thánh Thể không chỉ kết hợp người tín hữu với Đức Kitô mà còn liên kết các tín hữu với nhau trong cùng một thân thể là Giáo Hội. Vì thế, Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo khẳng định: **“Thánh Thể làm nên Giáo Hội”** (GLHTCG, số 1396). Qua việc cùng tham dự một Bàn Tiệc Thánh, các Kitô hữu được quy tụ thành Dân Thiên Chúa, cùng chia sẻ một đức tin, một niềm hy vọng và một tình yêu.

Thánh Phaolô đã diễn tả mầu nhiệm này cách sâu sắc: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi rước Mình và Máu Đức Kitô, người tín hữu không còn sống riêng lẻ nhưng được tháp nhập sâu xa hơn vào cộng đoàn Giáo Hội. Sự hiệp thông với Chúa tất yếu dẫn đến sự hiệp thông với anh chị em mình. Thánh Thể trở thành dấu chỉ hữu hình và là nguồn mạch của sự hiệp nhất trong Giáo Hội.

Hơn nữa, Thánh Thể còn có sức mạnh chữa lành những chia rẽ và hàn gắn các tương quan bị tổn thương. Khi đến với bàn tiệc của Chúa, mọi người được mời gọi từ bỏ ích kỷ, tha thứ cho nhau và sống tinh thần hòa giải. Nhờ ân sủng của bí tích này, những rào cản về địa vị, văn hóa hay khác biệt cá nhân dần được vượt qua để xây dựng sự hiệp nhất trong yêu thương.

Đồng thời, Thánh Thể củng cố mối dây hiệp thông trong toàn thể Giáo Hội. Việc cùng cử hành một hy tế và cùng lãnh nhận một tấm bánh duy nhất làm cho các tín hữu ý thức mình thuộc về một gia đình thiêng liêng rộng lớn trải dài khắp thế giới. Chính nhờ đó, Giáo Hội được xây dựng và lớn lên không ngừng trong sự hiệp nhất.

Sau cùng, Thánh Thể thúc đẩy đời sống bác ái. Ai thực sự gặp gỡ Đức Kitô trong bí tích Thánh Thể sẽ được thôi thúc đem tình yêu ấy đến với tha nhân, nhất là những người nghèo khổ, đau yếu và bị bỏ rơi. Thánh Thể không khép kín người tín hữu trong đời sống đạo đức cá nhân, nhưng mở họ ra với sứ mạng phục vụ và yêu thương. Vì thế, sự hiệp thông Thánh Thể luôn sinh hoa trái là bác ái huynh đệ và tinh thần dân thân xây dựng cộng đoàn.

Như vậy, Thánh Thể vừa là nguồn mạch vừa là đỉnh cao của sự hiệp thông trong Giáo Hội. Nhờ Thánh Thể, các tín hữu được kết hợp với Đức Kitô, được liên kết với nhau trong một thân thể duy nhất và được sai đi để sống chứng tá yêu thương giữa lòng thế giới.

IV. Các chiều kích của sự hiệp thông trong Thánh Thể

1. Hiệp thông với Thiên Chúa Ba Ngôi ¹⁸

Chiều kích Ba Ngôi là một trong những chiều kích sâu xa nhất của mầu nhiệm Thánh Thể. Thánh Thể không chỉ là sự hiện diện của Đức Kitô, nhưng còn là công trình cứu độ của toàn thể Thiên Chúa Ba Ngôi. Trong mỗi Thánh Lễ, người tín hữu được đưa vào sự hiệp thông với Chúa Cha, nhờ Chúa Con và trong Chúa Thánh Thần. Giáo lý Hội Thánh Công Giáo khẳng định rằng toàn bộ phụng vụ là “công trình của Ba Ngôi Chí Thánh”, trong đó mỗi Ngôi vị hành động theo đặc tính riêng nhưng luôn hiệp nhất trong cùng một chương trình cứu độ.

Trước hết, Thánh Thể hướng về Chúa Cha. Mọi lời kinh Thánh Lễ đều quy tụ nơi việc dâng lời tạ ơn và chúc tụng lên Chúa Cha là nguồn mạch mọi ân sủng. Đức Kitô, trong hy tế Thập Giá được hiện tại hóa nơi bàn thờ, tiếp tục dâng chính mình lên Chúa Cha để cứu độ nhân loại. Vì thế, Thánh Thể là hành vi thờ phượng hoàn hảo mà Chúa Con dâng lên Chúa Cha thay cho toàn thể nhân loại.

Trung tâm của Thánh Thể là Chúa Con. Chính Đức Giêsu Kitô hiện diện thật sự dưới hình bánh và rượu. Người vừa là tư tế, vừa là lễ vật và cũng là

¹⁸ X. PHAN TẤN THÀNH, *Đời sống tâm linh – tập IX: Bí tích tình yêu*, tr. 61-142.

bàn thờ của hy tế mới. Khi rước lễ, tín hữu được kết hợp với Đức Kitô Phục Sinh và tham dự vào sự sống thần linh của Người. Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng trong Bí tích Thánh Thể chứa đựng “toàn thể kho tàng thiêng liêng của Hội Thánh, chính là Đức Kitô”.

Chúa Thánh Thần cũng giữ vai trò thiết yếu trong mầu nhiệm Thánh Thể. Trong Kinh Nguyên Thánh Thể, Hội Thánh khẩn cầu Chúa Thánh Thần ngự xuống trên bánh và rượu để chúng trở nên Mình và Máu Đức Kitô (epiclesis). Đồng thời, chính Chúa Thánh Thần quy tụ cộng đoàn tín hữu nên một thân thể trong Đức Kitô và làm cho hoa trái của Thánh Thể sinh hiệu quả trong đời sống Hội Thánh.

Như vậy, Thánh Thể là cuộc gặp gỡ sống động với Thiên Chúa Ba Ngôi. Chúa Cha đón nhận hy lễ, Chúa Con tự hiến làm lễ vật cứu độ, và Chúa Thánh Thần thực hiện công trình thánh hóa. Khi tham dự Thánh Lễ, người Kitô hữu được dẫn vào chính sự hiệp thông nội tại của Ba Ngôi Thiên Chúa. Theo Giáo lý Hội Thánh Công Giáo, đích điểm của toàn bộ chương trình cứu độ là đưa con người vào sự hiệp nhất trọn vẹn với Ba Ngôi Chí Thánh. Thánh Thể chính là sự nếm hưởng trước sự hiệp thông ấy ngay từ đời này.

Mầu nhiệm Thánh Thể không chỉ là cuộc gặp gỡ giữa người tín hữu với Đức Kitô, nhưng còn là con đường dẫn đưa con người vào chính sự sống hiệp thông của Thiên Chúa Ba Ngôi. Qua hy tế và sự hiện diện thực sự của Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể, người tín hữu được kết hợp với Chúa Cha, nhờ Chúa Con và trong Chúa Thánh Thần. Toàn bộ đời sống Kitô hữu vì thế mang chiều kích Ba Ngôi, mà Thánh Thể là đỉnh cao và nguồn mạch.

Trong mỗi Thánh Lễ, Hội Thánh dâng lên Chúa Cha hy lễ duy nhất của Đức Kitô. Chính Đức Giêsu là Đấng Trung Gian giữa Thiên Chúa và loài người, như thánh Phaolô khẳng định: “Chỉ có một Thiên Chúa, chỉ có một Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người: đó là một con người, Đức Ki-tô Giê-su, ⁶ Đấng đã tự hiến làm giá chuộc mọi người” (1 Tm 2,5-6). Khi tham dự Thánh Thể, tín hữu được liên kết với lễ dâng của Đức Kitô lên Chúa Cha và được mời gọi dâng chính cuộc sống mình như của lễ đẹp lòng Thiên Chúa.

Đức Kitô không chỉ dẫn đưa chúng ta đến với Chúa Cha mà còn thông ban cho chúng ta chính sự sống thần linh của Người. Trong diễn từ Bánh Hằng Sống, Đức Giêsu tuyên bố: “Ai ăn thịt và uống máu tôi thì ở lại trong tôi và tôi ở lại trong người ấy” (Ga 6,56). Sự kết hợp này không dừng lại ở mức độ luân lý hay tình cảm, nhưng là sự hiệp thông thực sự với Con Thiên Chúa, Đấng đã chết và sống lại vì phần rỗi nhân loại. Nhờ đó, tín hữu được tham dự vào mối tương quan yêu thương giữa Chúa Con với Chúa Cha.

Đồng thời, mọi cử hành Thánh Thể đều diễn ra trong quyền năng của Chúa Thánh Thần. Chính Chúa Thánh Thần được Hội Thánh khẩn cầu trong kinh epiclesis để thánh hóa lễ vật bánh và rượu trở nên Mình và Máu Đức Kitô, đồng thời quy tụ cộng đoàn tín hữu nên một thân thể duy nhất trong Đức Kitô. Theo giáo huấn của Hội Thánh, Chúa Thánh Thần chuẩn bị các tín hữu đón nhận Đức Kitô, làm cho họ nhớ lại lời Người và đưa họ vào sự hiệp thông với Người¹⁹.

Vì thế, Thánh Thể mang cấu trúc Ba Ngôi rõ rệt: hướng về Chúa Cha là cùng đích tối hậu, được thực hiện nhờ Đức Kitô là Con Một và được hoàn tất trong quyền năng của Chúa Thánh Thần. Lời kết của Kinh Nguyện Thánh Thể diễn tả trọn vẹn chân lý này: “Chính nhờ Người, với Người và trong Người, mà mọi danh dự và vinh quang đều quy về Chúa là Cha toàn năng trong sự hiệp nhất của Chúa Thánh Thần.”

Như vậy, mỗi lần tham dự và lãnh nhận Thánh Thể, người Kitô hữu được đưa sâu hơn vào mầu nhiệm tình yêu của Ba Ngôi Thiên Chúa. Từ bàn tiệc Thánh Thể, họ được mời gọi sống tương quan con thảo với Chúa Cha, kết hợp mật thiết với Đức Kitô và để Chúa Thánh Thần hướng dẫn, hầu trở nên dấu chỉ sống động của sự hiệp thông và tình yêu Ba Ngôi giữa lòng thế giới.

2. Hiệp thông giữa các tín hữu

a. Thánh Thể – Bí tích hiệp nhất và hòa giải

¹⁹ X. GLHTCG, số 1091-1109.

Thánh Thể không chỉ là lương thực thiêng liêng nuôi dưỡng đời sống Kitô hữu, mà còn là bí tích của sự hiệp nhất. Khi quy tụ quanh bàn tiệc của Chúa, các tín hữu được liên kết với Đức Kitô và với nhau trong cùng một thân thể mầu nhiệm. Vì thế, Thánh Thể có sức mạnh phá bỏ mọi bức tường ngăn cách do chia rẽ, ích kỷ và hận thù gây nên.

Thánh Phaolô nhấn mạnh: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi cùng lãnh nhận một tấm bánh duy nhất là Mình Đức Kitô, các tín hữu được mời gọi sống tình huynh đệ chân thành, vượt qua những khác biệt về địa vị, văn hóa hay quan điểm cá nhân. Thánh Thể làm cho mọi người trở thành anh chị em trong cùng một gia đình của Thiên Chúa.

Chính vì thế, không thể vừa cùng ăn một Bánh Thánh mà lại tiếp tục nuôi dưỡng sự chia rẽ với anh em mình. Đức Giêsu đã dạy: “Nếu khi anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sực nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, ²⁴ thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hòa với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình” (Mt 5,23-24). Việc tham dự Thánh Thể đòi hỏi một tâm hồn biết tha thứ, hòa giải và sẵn sàng xây dựng sự hiệp thông.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo cũng khẳng định rằng Thánh Thể củng cố sự hợp nhất của Giáo Hội: “Những ai lãnh nhận Thánh Thể được kết hợp chặt chẽ hơn với Đức Kitô. Nhờ đó, Đức Kitô kết hợp họ với tất cả các tín hữu trong một thân thể duy nhất là Giáo Hội” (GLHTCG, số 1396). Mỗi lần rước lễ là một lời cam kết từ bỏ lối sống ích kỷ, khép kín để mở lòng đón nhận tha nhân bằng tình yêu của Đức Kitô²⁰.

Thánh Gioan Kim Khẩu từng cảnh báo rằng việc tôn kính Mình Thánh Chúa phải được nối kết với tình yêu dành cho người nghèo và những người đau khổ. Điều đó cho thấy Thánh Thể không dừng lại ở nghi thức phụng vụ nhưng phải trở thành động lực biến đổi các mối tương quan hằng ngày.

²⁰ X. PHANXICÔ, *Giáo lý về Thánh lễ* – “Cử chỉ sám hối” (03/01/2018).

Người tín hữu lãnh nhận Chúa Kitô là Đấng đã hiến mình vì nhân loại, nên cũng được mời gọi hiến thân phục vụ và yêu thương anh chị em mình.

Như vậy, Thánh Thể là nguồn mạch của sự hòa giải và hiệp nhất. Nơi bàn tiệc Thánh, Đức Kitô quy tụ những con người khác biệt thành một cộng đoàn yêu thương. Ai thực sự sống mẫu nhiệm Thánh Thể sẽ biết vượt qua hận thù, loại bỏ ích kỷ và trở thành khí cụ xây dựng sự hiệp thông trong gia đình, giáo xứ và xã hội.

3. Hiệp thông giữa Giáo Hội trần thế và thiên quốc

Một trong những nét đẹp sâu xa của mẫu nhiệm Thánh Thể là sự hiệp thông giữa Giáo Hội trần thế và thiên quốc. Khi cử hành Thánh Lễ, cộng đoàn tín hữu không chỉ quy tụ với nhau tại một nơi chốn cụ thể, nhưng còn được liên kết với toàn thể Hội Thánh trong trời đất. Đó là thực tại mà Giáo Hội gọi là sự hiệp thông các thánh (*communio sanctorum*).

Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng: “Giữa ba trạng thái của Hội Thánh – có những kẻ đang tiếp tục cuộc lữ hành trên trần thế, có những kẻ đã hoàn tất cuộc sống đời này và đang được thanh luyện, và có những kẻ được hiển vinh, đang chiêm ngưỡng trong ánh sáng chan hòa chính Thiên Chúa duy nhất trong Ba Ngôi – vẫn tồn tại một mối dây hiệp thông bền vững trong đức ái”²¹. Vì thế, trong mỗi Thánh Lễ, Giáo Hội lữ hành trên dương thế cùng kết hợp với các thánh trên trời và cầu nguyện cho các linh hồn đang được thanh luyện. Tất cả cùng tham dự vào một phụng vụ duy nhất mà trung tâm là Đức Kitô, Đấng vừa là Thượng Tế vừa là Hy Lễ.

Kinh nguyện Thánh Thể diễn tả rõ thực tại này khi Hội Thánh kính nhớ Đức Trinh Nữ Maria, thánh Giuse, các Tông đồ và toàn thể các thánh. Đồng thời, Hội Thánh cũng cầu nguyện cho những người đã qua đời được hưởng ánh sáng và bình an của Chúa. Điều đó cho thấy Thánh Lễ vượt lên trên giới hạn của không gian và thời gian, nối kết trời với đất, người sống với người đã qua đời trong Chúa.

²¹ x. GLHTCG, số 954

Công đồng Vaticanô II khẳng định rằng trong phụng vụ trần gian, chúng ta được tham dự trước vào phụng vụ thiên quốc, nơi Đức Kitô đang ngự bên hữu Chúa Cha và các thiên thần cùng các thánh không ngừng ca tụng Thiên Chúa (*Sacrosanctum Concilium*, số 8). Mỗi Thánh Lễ vì thế là một cuộc gặp gỡ giữa Hội Thánh lễ hành với Hội Thánh vinh thắng và Hội Thánh đau khổ, tạo nên sự hiệp nhất trọn vẹn trong Thân Thể Mầu Nhiệm của Đức Kitô.

Ý thức về sự hiệp thông các thánh giúp người Kitô hữu thêm lòng cậy trông và yêu mến. Các thánh trên trời chuyển cầu cho chúng ta; chúng ta cầu nguyện cho các linh hồn; và tất cả cùng hướng về ngày Thiên Chúa quy tụ muôn loài trong Nước Người. Nhờ Thánh Thể, Hội Thánh trở thành một gia đình duy nhất vượt qua ranh giới của sự chết, sống trong tình yêu hiệp nhất của Thiên Chúa Ba Ngôi.

4. Hiệp thông mang chiều kích cánh chung

Thánh Thể không chỉ là bí tích của sự hiệp thông hiện tại giữa các tín hữu với Đức Kitô và với nhau, mà còn mang một chiều kích cánh chung sâu xa. Mỗi lần cử hành Thánh Lễ, Giáo Hội không chỉ tưởng nhớ cuộc Vượt Qua của Đức Kitô mà còn hướng lòng về ngày Người quang lâm trong vinh quang. Vì thế, Thánh Thể được gọi là “bảo chứng vinh quang mai sau”²².

Trong Kinh Nguyện Thánh Thể, cộng đoàn tuyên xưng: “Lạy Chúa, chúng con loan truyền Chúa chịu chết và tuyên xưng Chúa sống lại cho tới khi Chúa đến.” Lời tuyên xưng này cho thấy Thánh Thể luôn mang chiều kích hướng về tương lai cứu độ. Khi lãnh nhận Mình và Máu Đức Kitô, người tín hữu được tham dự trước vào sự sống thần linh và nếm hưởng trước niềm vui của Nước Trời. Thánh Ignatiô Antiôkia gọi Thánh Thể là “linh dược trường sinh”, vì bí tích này chuẩn bị con người cho sự sống đời đời.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng: “Trong bữa tiệc Thánh Thể, chúng ta đã kết hợp với phụng vụ trên trời và hưởng nếm trước sự sống vĩnh cửu” (GLHTCG, số 1326). Như vậy, Thánh Lễ là điểm gặp gỡ giữa thời gian

²² X. GLHTCG, số 1402

và vĩnh cửu, giữa Giáo Hội lễ hành nơi trần thế và vương quốc vinh hiển trên trời. Mỗi cộng đoàn quy tụ quanh bàn tiệc Thánh Thể đều trở thành hình ảnh báo trước của cộng đoàn cánh chung, nơi Thiên Chúa sẽ quy tụ muôn dân trong tình yêu và bình an viên mãn.

Hình ảnh đẹp nhất về chiều kích cánh chung của Thánh Thể được tìm thấy trong sách Khải Huyền với tiệc cưới Con Chiên. Thiên thần công bố: “Phúc cho ai được mời đến dự tiệc cưới Con Chiên” (Kh 19,9). Bữa tiệc này tượng trưng cho sự kết hợp trọn vẹn giữa Đức Kitô và Hội Thánh trong Nước Trời. Mỗi Thánh Lễ là sự chuẩn bị cho ngày hạnh phúc ấy; mỗi lần rước lễ là một bước tiến gần hơn đến cuộc gặp gỡ viên mãn với Thiên Chúa.

Do đó, việc tham dự Thánh Thể khơi dậy nơi người Kitô hữu niềm hy vọng cánh chung. Giữa những thử thách của cuộc sống, Thánh Thể nhắc nhở rằng quê hương đích thực của chúng ta không ở thế gian này, nhưng là trong Nước Trời. Bí tích Thánh Thể giúp tín hữu sống hướng thượng, trung thành với Tin Mừng và kiên vững trên hành trình lễ hành trần thế, vì biết rằng mình đang tiến về bàn tiệc vĩnh cửu của Con Chiên. Chính vì thế, Thánh Thể vừa là nguồn mạch sự hiệp thông hôm nay, vừa là bảo chứng cho niềm vui bất diệt mai sau.

V. Hệ luận mục vụ của chiều kích hiệp thông

1. Thánh Lễ không phải việc đạo đức cá nhân thuần túy

Thánh Lễ là trung tâm đời sống Kitô hữu, nhưng không phải là một hành vi đạo đức mang tính cá nhân đơn thuần giữa mỗi người với Thiên Chúa. Bản chất của Thánh Thể luôn mang chiều kích cộng đoàn và Giáo Hội. Khi tham dự Thánh Lễ, người tín hữu không chỉ đến để cầu nguyện riêng hay tìm kiếm lợi ích thiêng liêng cho bản thân, nhưng còn được quy tụ vào cộng đoàn dân Chúa và hiệp thông với toàn thể Giáo Hội hoàn vũ.

Ngay từ thời các Tông đồ, việc “bẻ bánh” luôn diễn ra trong cộng đoàn tín hữu (x. Cv 2,42). Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Nhờ cùng tham dự vào một Bánh

Thánh là Đức Kitô, các tín hữu được liên kết với nhau trong một thân thể duy nhất là Giáo Hội. Vì thế, Thánh Thể không chỉ diễn tả sự hiệp thông với Chúa mà còn xây dựng sự hiệp nhất giữa các thành viên trong cộng đoàn.

Công đồng Vaticanô II dạy rằng phụng vụ là hành động của toàn thể Thân Thể Đức Kitô, nghĩa là của Đầu và các chi thể (x. *Sacrosanctum Concilium*, số 7). Mỗi Thánh Lễ được cử hành không chỉ cho một giáo xứ hay một nhóm người, nhưng là hành động thờ phượng của toàn thể Giáo Hội trải rộng khắp thế giới. Khi tham dự Thánh Lễ, người tín hữu hiệp thông với Đức Giáo Hoàng, các giám mục, các linh mục và toàn thể Dân Chúa. Điều này được biểu lộ rõ trong Kinh Nguyên Thánh Thể khi Hội Thánh cầu nguyện cho Giáo Hội hoàn vũ và cho mọi thành phần dân Chúa.

Do đó, thái độ khép kín, cá nhân chủ nghĩa hoặc dừng dưng với cộng đoàn đi ngược lại bản chất của Thánh Thể. Không thể thực sự hiệp thông với Đức Kitô mà lại thờ ơ với anh chị em mình. Thánh Gioan Kim Khẩu nhắc nhở rằng việc tôn kính Mình Thánh Chúa phải được nối dài bằng tình yêu và sự quan tâm đối với những người nghèo khổ và những người chung quanh. Việc tham dự Thánh Lễ đòi hỏi người tín hữu biết mở lòng đón nhận người khác, cộng tác xây dựng cộng đoàn và sống tinh thần hiệp nhất, bác ái.

Như vậy, Thánh Lễ không phải là một cuộc gặp gỡ riêng tư giữa cá nhân với Thiên Chúa, nhưng là việc tham dự vào đời sống của cộng đoàn Giáo Hội và sự hiệp thông với toàn thể Dân Chúa. Càng ý thức chiều kích cộng đoàn của Thánh Thể, người tín hữu càng được thúc đẩy sống tinh thần liên đới, yêu thương và trách nhiệm đối với Giáo Hội và thế giới.

2. Hiệp lễ đòi sự hòa giải

Thánh Thể là bí tích hiệp thông: hiệp thông với Thiên Chúa và hiệp thông với anh chị em trong cùng một Thân Thể Đức Kitô. Vì thế, việc tham dự Thánh Lễ và rước lễ không chỉ là hành vi đạo đức cá nhân, nhưng còn đòi hỏi người tín hữu sống trong tình trạng hòa giải với tha nhân. Đức Giêsu đã dạy: “Nếu anh sắp dâng lễ vật trên bàn thờ mà sự nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi

làm hòa với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình” (Mt 5,23–24).

Lời dạy này cho thấy Thiên Chúa không tách rời việc thờ phượng với đời sống bác ái. Một của lễ đẹp lòng Chúa không chỉ được biểu lộ qua nghi thức bên ngoài, nhưng còn qua tâm hồn biết yêu thương, tha thứ và tìm kiếm sự hòa thuận. Thánh Gioan cũng nhắc nhở: “Ai nói mình yêu mến Thiên Chúa mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối” (1 Ga 4,20). Vì thế, không thể thực sự hiệp thông với Đức Kitô trong Thánh Thể nếu vẫn cố tình nuôi dưỡng hận thù, chia rẽ hay khước từ hòa giải với tha nhân.

Trong phụng vụ Thánh Lễ, Giáo Hội dành riêng nghi thức chúc bình an trước khi rước lễ như một dấu chỉ cụ thể của sự hiệp nhất và hòa giải. Cử chỉ này nhắc nhở cộng đoàn rằng trước khi tiến lên lãnh nhận Mình và Máu Chúa Kitô, mọi người được mời gọi sống tinh thần yêu thương và tha thứ cho nhau. Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng Thánh Thể củng cố tình bác ái và chữa lành những yếu đuối trong đời sống cộng đoàn (x. GLHTCG, số 1394).

Hiệp lễ vì thế không chỉ là đón nhận Chúa vào tâm hồn, mà còn là cam kết xây dựng sự hiệp nhất trong gia đình, giáo xứ và xã hội. Người tín hữu được mời gọi chủ động làm hòa, vượt thắng ích kỷ, hàn gắn những đổ vỡ và quảng đại tha thứ như chính Đức Kitô đã tha thứ cho mình. Khi đó, việc rước lễ mới trở thành dấu chỉ sống động của sự hiệp thông đích thực với Thiên Chúa và với anh em.

3. Thánh Thể thúc đẩy bác ái xã hội

Thánh Thể không chỉ là bí tích hiệp thông giữa con người với Thiên Chúa, mà còn là nguồn mạch của tình bác ái đối với tha nhân. Sự hiệp thông mà tín hữu lãnh nhận nơi bàn tiệc Thánh Thể không thể dừng lại trong phạm vi nhà thờ hay các nghi thức phụng vụ, nhưng phải được biểu lộ bằng những hành động cụ thể trong đời sống xã hội. Chính vì thế, Thánh Thể thúc đẩy người Kitô hữu sống công bằng, chia sẻ, phục vụ người nghèo và xây dựng hòa bình.

Khi trao ban Mình và Máu mình làm của ăn thiêng liêng, Đức Kitô biểu lộ tình yêu tự hiến hoàn toàn vì nhân loại. Người môn đệ đón nhận Thánh Thể cũng được mời gọi bước theo con đường yêu thương và phục vụ ấy. Đức Giáo Hoàng Bênêdictô XVI khẳng định rằng: “Một Thánh Thể không dẫn đến việc thực hành bác ái cách cụ thể thì tự nó còn dang dở” (*Sacramentum Caritatis*, số 82). Điều đó cho thấy việc tham dự Thánh Lễ chỉ đạt được ý nghĩa trọn vẹn khi được tiếp nối bằng đời sống bác ái hằng ngày.

Thánh Thể còn thúc đẩy tín hữu quan tâm đến công bằng xã hội. Trong khi lãnh nhận cùng một tấm bánh là Đức Kitô, mọi người nhận ra phẩm giá bình đẳng của nhau trước mặt Thiên Chúa. Vì vậy, những hình thức bóc lột, bóc lột, kỳ thị hay thờ ơ trước nỗi khổ của người khác đều đi ngược lại tinh thần Thánh Thể. Thánh Gioan Kim Khẩu từng nhắc nhở: “Bạn muốn tôn kính Thân Thể Đức Kitô ư? Đừng bỏ mặc Người khi Người trần truồng nơi người nghèo” (*Homiliae in Matthaeum*, 50,3).

Từ bàn tiệc Thánh Thể, người Kitô hữu được thúc đẩy biết chia sẻ của cải, thời gian và khả năng của mình cho những người thiếu thốn. Việc phục vụ người nghèo không phải chỉ là một hoạt động từ thiện tùy ý, nhưng là hệ quả tất yếu của việc hiệp thông với Đức Kitô. Chính Người hiện diện nơi những người bé nhỏ nhất (x. Mt 25,40). Mỗi hành động nâng đỡ người đau khổ, bảo vệ người yếu thế hay giúp đỡ người bị bỏ rơi đều trở thành sự nối dài của tình yêu Thánh Thể trong thế giới.

Hơn nữa, Thánh Thể còn là bí tích của hòa bình và hiệp nhất. Trong mỗi Thánh Lễ, cộng đoàn cầu xin Chúa ban bình an và trao cho nhau cử chỉ bình an như dấu chỉ của sự hòa giải. Được nuôi dưỡng bởi cùng một tấm bánh, các tín hữu được mời gọi trở nên những người kiến tạo hòa bình trong gia đình, giáo xứ và xã hội. Nhờ đó, Thánh Thể góp phần xây dựng một nền văn minh tình thương, nơi con người biết tôn trọng, tha thứ và cộng tác với nhau vì thiện ích chung.

Như vậy, chiều kích hiệp thông của Thánh Thể luôn mở rộng đến đời sống xã hội. Thánh Thể thúc đẩy người tín hữu sống công bằng, chia sẻ với người

nghèo, dân thân phục vụ và xây dựng hòa bình. Chính qua những việc làm bác ái cụ thể ấy, mầu nhiệm Thánh Thể tiếp tục sinh hoa kết quả trong đời sống Giáo Hội và thế giới.

VI. Một số lệch lạc cần tránh

1. Cá nhân hóa việc rước lễ

Thánh Thể là bí tích hiệp thông, vừa kết hợp tín hữu với Đức Kitô vừa liên kết mọi thành phần trong Giáo Hội thành một thân thể duy nhất. Tuy nhiên, trong đời sống đức tin, đôi khi việc rước lễ bị thu hẹp thành một hành vi đạo đức mang tính cá nhân, chỉ nhằm nuôi dưỡng tương quan riêng tư giữa mỗi người với Thiên Chúa. Cách hiểu này, dù không hoàn toàn sai, lại có nguy cơ làm lu mờ chiều kích cộng đoàn vốn là bản chất của bí tích Thánh Thể.

Thánh Phaolô nhắc nhở các tín hữu Côrintô: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi lãnh nhận Mình và Máu Đức Kitô, người tín hữu không chỉ đón nhận Chúa cho riêng mình, nhưng còn được gắn kết sâu xa với toàn thể Giáo Hội. Rước lễ vì thế không phải là hành vi cá nhân tách biệt khỏi cộng đoàn, nhưng là dấu chỉ hữu hình của sự hiệp nhất giữa các chi thể trong Thân Thể Đức Kitô.

Công đồng Vaticanô II dạy rằng Thánh Thể là “nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô giáo” (*Lumen Gentium*, số 11). Đời sống ấy luôn mang tính cộng đoàn. Không ai có thể sống đức tin hoàn toàn một mình, cũng như không ai có thể tham dự Thánh Thể mà không liên đới với anh chị em mình. Vì thế, việc chỉ tập trung vào cảm xúc đạo đức cá nhân khi rước lễ mà quên đi trách nhiệm đối với cộng đoàn sẽ làm giảm ý nghĩa sâu xa của bí tích.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo khẳng định: “Thánh Thể làm nên Giáo Hội” (GLHTCG, số 1396). Mỗi lần hiệp lễ là một lần Giáo Hội được xây dựng và củng cố trong sự hiệp nhất. Người tín hữu được mời gọi mở rộng trái tim để đón nhận không chỉ Đức Kitô mà còn cả những người anh chị em cùng chia sẻ một Bánh duy nhất. Do đó, việc tham dự Thánh Lễ đòi hỏi tinh

thần liên đới, cộng tác, phục vụ và quan tâm đến đời sống của cộng đoàn giáo xứ cũng như Giáo Hội hoàn vũ.

Thánh Augustinô đã diễn tả ý nghĩa này qua lời khuyên nổi tiếng: “Hãy trở nên điều anh em lãnh nhận.” Khi lãnh nhận Mình Thánh Chúa, người Kitô hữu được mời gọi trở nên chính Thân Thể Đức Kitô giữa thế giới, nghĩa là sống hiệp nhất, yêu thương và phục vụ tha nhân. Vì vậy, việc rước lễ không thể dừng lại ở kinh nghiệm đạo đức cá nhân, nhưng phải dẫn đến đời sống hiệp thông và dân thân xây dựng cộng đoàn.

Tóm lại, nếu chỉ xem rước lễ là “việc đạo đức riêng”, người tín hữu sẽ đánh mất chiều kích cộng đoàn của Thánh Thể. Bí tích Thánh Thể luôn hướng con người đến sự hiệp nhất với Đức Kitô và với toàn thể Giáo Hội, để từ đó trở thành dấu chỉ sống động của tình yêu và sự hiệp thông trong thế giới hôm nay.

2. Tách rời phụng vụ và bác ái

Thánh Thể là trung tâm của đời sống Kitô hữu, là bí tích tình yêu mà Đức Kitô đã trao ban cho nhân loại. Tuy nhiên, việc tham dự phụng vụ và tôn thờ Thánh Thể sẽ mất đi ý nghĩa đích thực nếu không dẫn đến tình yêu cụ thể đối với tha nhân. Vì thế, người tín hữu không thể tôn thờ Thánh Thể mà lại vô cảm trước những đau khổ của anh chị em mình.

Trong Tin Mừng, Đức Giêsu luôn liên kết việc thờ phượng Thiên Chúa với tình yêu dành cho con người. Ngài đồng hóa chính mình với những người bé nhỏ, nghèo khổ và đau khổ khi nói: “Mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy” (Mt 25,40). Điều đó cho thấy việc gặp gỡ Đức Kitô trong Thánh Thể phải dẫn tới việc nhận ra và phục vụ Đức Kitô nơi tha nhân.

Thánh Phaolô đã nghiêm khắc khiển trách cộng đoàn Côrintô vì họ cử hành Bữa Tiệc Thánh trong khi vẫn tồn tại sự bất công và chia rẽ giữa những người giàu và người nghèo (x. 1 Cr 11,17-22). Đối với ngài, không thể có sự hiệp thông thật với Chúa Kitô nếu người tín hữu khước từ sự hiệp thông

với anh chị em mình. Việc tham dự Thánh Lễ mà không biến đổi đời sống bác ái sẽ trở thành một mâu thuẫn nội tại.

Giáo Hội cũng luôn nhấn mạnh mối liên hệ bất khả phân ly giữa phụng vụ và bác ái. Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng hoa trái của việc rước lễ là sự thúc đẩy người tín hữu sống yêu thương và phục vụ tha nhân (x. GLHTCG, số 1397). Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI trong Tông huấn *Sacramentum Caritatis* khẳng định rằng “rước Thánh Thể không dẫn tới việc thực hành bác ái cách cụ thể tự bản chất vẫn còn dang dở” (số 82).

Lịch sử Giáo Hội cho thấy các vị thánh có lòng yêu mến Thánh Thể sâu xa cũng là những người dân thân phục vụ người nghèo cách quảng đại. Thánh Têrêsa Calcutta dành nhiều giờ chiều Thánh Thể mỗi ngày, nhưng đồng thời tận tụy chăm sóc những người bị bỏ rơi nhất. Đối với ngài, việc phục vụ người nghèo chính là sự tiếp nối của việc thờ lạy Đức Kitô hiện diện trong Bí tích Thánh Thể. Cũng cần liệt kê thêm: Tô-ma Aquino, Gioan Phaolô II, Gioan XXIII, Pio X...

Ngày nay, nguy cơ tách rời phụng vụ và bác ái vẫn luôn tồn tại. Người tín hữu có thể tham dự Thánh Lễ thường xuyên, nhưng lại thờ ơ trước những hoàn cảnh đau khổ quanh mình. Điều đó đi ngược lại bản chất của Thánh Thể là bí tích của tình yêu và hiệp thông. Mỗi lần cử hành Thánh Lễ, chúng ta được mời gọi không chỉ đón nhận Chúa Kitô, mà còn trở nên khí cụ tình yêu của Ngài giữa thế giới.

Thật vậy, không thể tôn thờ Thánh Thể mà lại vô cảm với người đau khổ. Tình yêu dành cho Chúa phải được biểu lộ bằng tình yêu đối với tha nhân. Chính trong sự kết hợp giữa phụng vụ và bác ái, đời sống Kitô hữu mới đạt tới sự trọn vẹn mà Đức Kitô mong muốn.

3. Hiệp thông giả tạo

Hiệp thông là một trong những hoa trái cao đẹp nhất của Thánh Thể và đời sống Giáo Hội. Tuy nhiên, Giáo Hội luôn phân biệt rõ giữa sự hiệp thông đích thực và thứ “hiệp thông giả tạo”. Hiệp thông Kitô giáo không đơn thuần

là cảm giác gần gũi, đồng thuận hay đoàn kết theo tình cảm tự nhiên, nhưng được xây dựng trên nền tảng chân lý, đức tin và sự kết hợp với Đức Kitô.

Trong xã hội hôm nay, người ta thường đề cao sự hòa hợp bằng cách tránh mọi khác biệt hoặc né tránh chân lý để duy trì bầu khí dễ chịu. Tuy nhiên, một sự hiệp nhất được xây dựng bằng việc thỏa hiệp với sai lầm hoặc bỏ qua chân lý Tin Mừng không phải là sự hiệp thông Kitô giáo. Thánh Phaolô nhắc nhở các tín hữu hãy “sống theo sự thật và trong tình bác ái” (Ep 4,15). Tình yêu và chân lý phải luôn đi đôi với nhau; thiếu một trong hai, sự hiệp thông sẽ trở nên méo mó.

Chúa Giêsu đã cầu nguyện cho các môn đệ được nên một, nhưng sự hiệp nhất ấy phải đặt nền trên sự thật mà Chúa Cha đã mặc khải: “Xin Cha lấy sự thật mà thánh hiến họ. Lời Cha là sự thật” (Ga 17,17). Vì thế, sự hiệp thông trong Giáo Hội không phải là đồng thuận theo đa số hay sự đồng cảm thuần túy, nhưng là cùng tuyên xưng một đức tin, cùng lãnh nhận các bí tích và cùng hiệp nhất dưới quyền mục tử mà Đức Kitô đã thiết lập.

Thánh Thể là dấu chỉ cao nhất của sự hiệp thông này. Khi lãnh nhận cùng một tấm bánh đã được bẻ ra, các tín hữu tuyên xưng mình thuộc về cùng một Thân Thể là Đức Kitô (x. 1 Cr 10,16-17). Do đó, việc tham dự Thánh Thể đòi hỏi không chỉ sự hiện diện thể lý hay cảm xúc cộng đoàn, nhưng còn đòi hỏi sự hiệp nhất trong đức tin và đời sống luân lý. Nếu chỉ tìm kiếm cảm giác đoàn kết mà không hoán cải đời sống theo Tin Mừng, người ta có nguy cơ rơi vào một thứ hiệp thông bề ngoài và thiếu chiều sâu thiêng liêng.

Ngày nay, cám dỗ của “hiệp thông giả tạo” vẫn luôn hiện diện khi người ta muốn có sự bình an mà không cần chân lý, muốn có tình yêu mà không cần hoán cải, hoặc muốn có cộng đoàn mà không cần Đức Kitô. Người Kitô hữu được mời gọi xây dựng sự hiệp thông đích thực bằng cách gắn bó với giáo huấn của Giáo Hội, trung thành với Tin Mừng và để cho Đức Kitô Thánh Thể trở thành trung tâm đời sống. Chỉ trong Người, sự hiệp nhất mới có nền tảng vững chắc và dẫn đến ơn cứu độ.

VII. Kết luận

Trong đời sống Kitô hữu, Thánh Thể là trung tâm và đỉnh cao của đời sống Giáo Hội. Không chỉ tưởng niệm hy tế cứu độ của Đức Kitô, Thánh Thể còn là bí tích hiệp thông, biểu lộ tình yêu Thiên Chúa và quy tụ mọi người trong sự hiệp nhất. Vì thế, Công đồng Vaticanô II khẳng định Thánh Thể là “nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô giáo” (hiến chế *Lumen Gentium*, số 11).

Trước hết, Thánh Thể là bí tích của tình yêu. Trong Bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu đã trao ban chính Mình và Máu Người cho các môn đệ, biểu lộ tình yêu tự hiến đến cùng (x. Ga 13,1). Mỗi lần cử hành Thánh Thể, Giáo Hội thực sự tham dự vào mầu nhiệm ấy. Nhờ đó, các tín hữu được kết hợp với Thiên Chúa, được nuôi dưỡng bằng sự sống thần linh và được mời gọi sống tình yêu đối với tha nhân.

Thánh Thể cũng là bí tích của sự hiệp nhất. Thánh Phaolô dạy: “Tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi cùng chia sẻ một tấm bánh, các tín hữu được liên kết với Đức Kitô và với nhau trong một Giáo Hội duy nhất. Vì thế, hiệp thông Thánh Thể không chỉ là tương quan cá nhân với Chúa mà còn là sự hiệp nhất huynh đệ vượt lên mọi khác biệt về địa vị, văn hóa hay dân tộc.

Đồng thời, Thánh Thể ban đời sống mới trong Đức Kitô. Người tín hữu được tham dự vào sự sống phục sinh của Chúa và được biến đổi từ bên trong để sống theo Tin Mừng. Nhờ đó, họ trở thành những chứng nhân sống động của tình yêu Thiên Chúa giữa thế giới.

Từ Thánh Thể, Giáo Hội được xây dựng như một cộng đoàn hiệp thông. Các tín hữu học biết sống tình huynh đệ, tha thứ và nâng đỡ lẫn nhau. Hơn nữa, sự hiệp thông này còn mở rộng đến toàn thể giới qua sứ mạng loan báo Tin Mừng, phục vụ người nghèo, cổ võ công bằng và kiến tạo hòa bình.

Tóm lại, Thánh Thể là bí tích của tình yêu, sự hiệp nhất và đời sống mới. Nhờ Thánh Thể, con người được kết hợp với Thiên Chúa, hiệp nhất với nhau và được mời gọi xây dựng một thế giới hiệp thông trong tình yêu của Đức Kitô.

Mục lục

I. Dẫn nhập	1
II. Nền tảng Kinh Thánh của chiều kích hiệp thông.....	2
1. Hiệp thông với Đức Kitô	2
2. Hiệp thông trong cùng một thân thể	4
3. Bữa Tiệc Ly – nền tảng của cộng đoàn mới.....	6
III. Giáo huấn của Giáo Hội về hiệp thông Thánh Thể	8
1. Thánh Thể xây dựng Giáo Hội	8
2. Công đồng Vaticanô II	9
3. Giáo lý Hội Thánh Công Giáo.....	10
IV. Các chiều kích của sự hiệp thông trong Thánh Thể	13
1. Hiệp thông với Thiên Chúa Ba Ngôi	13
2. Hiệp thông giữa các tín hữu	15
3. Hiệp thông giữa Giáo Hội trần thế và thiên quốc.....	17
4. Hiệp thông mang chiều kích cánh chung	18
V. Hệ luận mục vụ của chiều kích hiệp thông.....	19
1. Thánh Lễ không phải việc đạo đức cá nhân thuần túy	19
2. Hiệp lễ đòi sự hòa giải	20
3. Thánh Thể thúc đẩy bác ái xã hội.....	21
VI. Một số lệch lạc cần tránh.....	23
1. Cá nhân hóa việc rước lễ	23
2. Tách rời phụng vụ và bác ái	24
3. Hiệp thông giả tạo	25
VII. Kết luận.....	26
Tài liệu tham khảo	29

Tài liệu tham khảo

- *Kinh Thánh*, CGKPV chuyển ngữ, ấn bản 2011, NXB Tôn Giáo, Hà Nội, 2011).
- Sách *Giáo lý Hội Thánh Công Giáo*.
- VATICANÔ II, Hiến chế *Sacrosanctum Concilium*.
- VATICANÔ II, Hiến chế *Lumen Gentium*.
- VATICANÔ II, Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis*.
- PHAOLÔ VI, thông điệp *Mysterium Fidei*.
- GIOAN PHAOLÔ II, Tông thư *Dies Domini*.
- GIOAN PHAOLÔ II, Thông điệp *Ecclesia de Eucharistia*.
- BÊNÊĐICTÔ XVI, tông huấn *Sacramentum Caritatis*.
- TÔMA AQUINAS, *Tổng luận Thần học – Summa Theologiae*, III, q.73–83
- RANIERO CANTALAMESSA, *Thánh Thể – Thánh hóa chúng ta*, Trần Đình Quảng chuyển ngữ, NXB Đồng Nai, Đồng Nai, 2019.
- GALOT JEAN, *Eucharistie vivante (Thánh Thể sinh động)*, Ngô Đức Thắng dịch, NXB Tôn Giáo, Hà Nội, 2012.
- ĐỖ XUÂN QUẾ, *Bí tích Thánh Thể*, lưu hành nội bộ, 2025.
- NGÔ VĂN VŨNG, *Thánh Thể - Vì sự sống trần gian*, lưu hành nội bộ, 2024.
- PHAN TẤN THÀNH, *Đời sống tâm linh tập IX – Bí tích tình yêu*, NXB Phương Đông, Tp. HCM, 2017.
- VŨ CHÍ HỖ, *Bánh sự sống và chén cứu độ – Thánh Thể trong Tân ước*, NXB Phương Đông, Tp. HCM, 2017.